

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế nội bộ về quản lý, khai thác
phần mềm hệ thống thông tin DAT phục vụ công tác
quản lý đào tạo, sát hạch lái xe trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ ban hành Nghị định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe được sửa đổi và bổ sung một số điều tại Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018, Nghị định số 70/2022/NĐ-CP ngày 27/9/2022 và Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT ngày 22/4/2022) của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 68/2021/QĐ-UBND, ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh TT-Huế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 1215/QĐ-CĐBVN ngày 22/3/2023 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc ban hành Quy chế tạm thời quản lý, vận hành, khai thác thí điểm và đảm bảo ATTT hệ thống thông tin DAT của Cục Đường bộ Việt Nam;

Thực hiện mục 2.3 của văn bản số 3444/CĐBVN-QLVT,PT&NL ngày 27/5/2024 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc điều chỉnh cấu trúc truyền dữ liệu quản lý DAT;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý đào tạo, sát hạch và người lái.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế nội bộ về quản lý, khai thác phần mềm hệ thống thông tin DAT phục vụ công tác quản lý đào tạo, sát hạch lái xe trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng Phòng Quản lý đào tạo, sát hạch và người lái, các cơ sở đào tạo lái xe và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban GD Sở;
- Cục ĐBVN;
- Lưu: VT, PQLĐT-SH&NL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Toàn Thắng

QUY CHẾ NỘI BỘ

Về quản lý, khai thác phần mềm hệ thống thông tin DAT phục vụ công tác quản lý đào tạo, sát hạch lái xe trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1342/QĐ-SGTVT ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm, quyền hạn, phương thức quản lý vận hành, khai thác và đảm bảo an toàn thông tin (ATTT) hệ thống thông tin DAT của Sở Giao thông vận tải (GTVT).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước, các Cơ sở đào tạo lái xe tham gia vào hoạt động quản lý, khai thác hệ thống thông tin DAT trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Thiết bị giám sát thời gian và quãng đường thực hành lái xe* (sau đây gọi tắt là thiết bị DAT) là thiết bị điện tử được lắp trên xe ô tô để ghi, lưu trữ, xác thực và truyền nhận các thông tin bắt buộc liên quan trong quá trình dạy và thực hành lái xe.

2. *Hệ thống thông tin DAT* là hệ thống bao gồm các thiết bị phần cứng, đường truyền và phần mềm dùng để thu nhận, quản lý, khai thác dữ liệu quản lý DAT.

3. *Dữ liệu quản lý DAT* là tập hợp các thông tin về định danh và quá trình học thực hành lái xe trên đường của học viên, được truyền từ máy của cơ sở đào tạo về máy chủ của Cục Đường bộ Việt Nam (ĐBVN) theo quy định.

4. *Phần mềm hệ thống thông tin DAT* là phần mềm có tính năng tiếp nhận, phân tích dữ liệu quản lý DAT và các công cụ phục vụ nghiệp vụ quản lý đào tạo và sát hạch lái xe.

5. *Đơn vị khai thác* là đơn vị được cung cấp tài khoản truy cập vào phần mềm hệ thống thông tin DAT của Cục ĐBVN để khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. *Phiên học thực hành lái xe* được tính từ thời điểm mỗi học viên bắt đầu điều khiển xe tập lái đến thời điểm kết thúc.

7. *Quãng đường thực hành lái xe* được xác định bằng tổng chiều dài quãng đường của từng phiên học thực hành lái xe mà mỗi học viên học thực hành lái xe trong quá trình học.

8. Thời gian học thực hành lái xe được xác định bằng tổng thời gian của từng phiên học thực hành lái xe mà mỗi học viên học thực hành lái xe trong quá trình học.

Điều 4. Vai trò của phần mềm hệ thống thông tin DAT

Tiếp nhận dữ liệu quản lý DAT từ máy chủ của cơ sở đào tạo lái xe để lưu trữ, phân tích, từ đó cung cấp các công cụ phục vụ nghiệp vụ quản lý đào tạo và sát hạch lái xe.

Điều 5. Nguyên tắc quản lý, khai thác hệ thống thông tin DAT

1. Việc quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống thông tin DAT phải tuân thủ các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, quản lý thông tin trên môi trường mạng, các quy định của các Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành và các Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Hệ thống thông tin DAT phải đảm bảo tính liên thông và cung cấp thông tin phục vụ khai thác, điều hành của Bộ GTVT, Cục ĐBVN và Sở GTVT.

3. Hệ thống thông tin DAT phải đảm bảo an toàn thông tin và vận hành thông suốt trên môi trường internet, đảm bảo các thông tin luôn được cập nhật đầy đủ, trung thực và chính xác.

4. Có đội ngũ nhân sự vận hành, quản lý và thực hiện trợ giúp kịp thời cho người dùng về nội dung truyền dữ liệu quản lý DAT và khai thác phần mềm hệ thống thông tin DAT.

5. Không chỉnh sửa, can thiệp vào dữ liệu quản lý DAT trong bất kỳ trường hợp nào, trừ khi có yêu cầu của Cục ĐBVN.

Điều 6. Quy định về truyền dữ liệu quản lý DAT

Dữ liệu quản lý DAT phải đầy đủ các thông tin theo cấu trúc tương thích với phần mềm hệ thống thông tin DAT của Cục Đường bộ Việt Nam, các yêu cầu quy định trong Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 105:2020/BGTVT về thiết bị giám sát thời gian và quãng đường học thực hành lái xe và các quy định hiện hành khác có liên quan.

CHƯƠNG II

QUẢN LÝ, KHAI THÁC, SỬ DỤNG VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN HỆ THỐNG THÔNG TIN DAT CỦA CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

Điều 7: Phần mềm hệ thống thông tin DAT

1. Phần mềm hệ thống thông tin DAT được cung cấp tại trang thông tin: <https://dat.gplx.gov.vn/>.

2. Tính năng chủ yếu:

a) Kết nối, truyền dữ liệu với phần mềm quản lý DAT của cơ sở đào tạo theo giao thức truyền dữ liệu cho Cục ĐBVN ban hành.

b) Lưu trữ dữ liệu quản lý DAT trong thời gian tối thiểu 02 năm.

c) Hiện thị thông tin phiên học, tổng hợp, phân tích dữ liệu quản lý DAT, kết xuất được các biểu mẫu theo quy định tại Phụ lục 32 Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT.

d) Tạo, quản lý, điều chỉnh, phân cấp và phân quyền tài khoản sử dụng tương ứng với đơn vị khai thác theo quy định.

e) Cảnh báo, phê duyệt, từ chối các phiên học có dấu hiệu vi phạm quy định.

Điều 8. Quản lý tài khoản khai thác

1. Sở Giao thông vận tải quản lý tài khoản, theo dõi và khai thác dữ liệu quản lý DAT của các cơ sở đào tạo lái xe trực tiếp quản lý.

2. Các đơn vị có liên quan được cung cấp tài khoản và mật khẩu để truy cập và khai thác dữ liệu trên hệ thống. Việc khai thác dữ liệu được phân quyền theo từng tài khoản, chỉ được phép khai thác các thông tin trong thẩm quyền của đơn vị và đảm bảo việc bảo mật thông tin theo quy định, cụ thể:

a) Tài khoản của cơ sở đào tạo lái xe theo dõi và khai thác được đối với dữ liệu quản lý DAT của đơn vị.

b) Tài khoản của Sở GTVT theo dõi và khai thác được dữ liệu quản lý DAT của các cơ sở đào tạo lái xe trực tiếp quản lý.

Điều 9. Quy định về khai thác, sử dụng dữ liệu từ hệ thống

1. Việc khai thác dữ liệu trên phần mềm hệ thống thông tin DAT thực hiện theo quy định của pháp luật về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

2. Dữ liệu quản lý DAT được khai thác, sử dụng để phục vụ quản lý nhà nước trong công tác đào tạo, sát hạch lái xe của cơ quan quản lý nhà nước.

3. Thông tin, dữ liệu quản lý DAT được bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, an ninh mạng.

4. Các tổ chức, cá nhân được giao tài khoản truy cập vào hệ thống phần mềm phải có trách nhiệm bảo mật tài khoản, sử dụng tài khoản đúng mục đích theo quy định.

Điều 10. Phương pháp, tần suất, nội dung kiểm tra dữ liệu DAT

a) Phương pháp kiểm tra: theo xác suất, xác minh nghi vấn.

b) Tần suất kiểm tra: thường xuyên hoặc theo kế hoạch thanh, kiểm tra.

c) Nội dung kiểm tra:

- Dữ liệu chi tiết phiên học, việc sử dụng giáo viên, xe tập lái, sự phù hợp của lộ trình phiên học đối với tuyến đường tập lái được cấp phép;

- Kết hợp với công cụ Báo cáo phiên học thực hành lái xe của học viên (trên phần mềm hệ thống thông tin DAT của Cục ĐBVN) để làm rõ các nội dung nghi vấn;

- Kiểm tra công tác lưu trữ dữ liệu DAT của cơ sở đào tạo.

Điều 11. Bảo đảm an toàn thông tin.

1. Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin

a) Các đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia vào các hoạt động tạo lập, tích hợp dữ liệu; quản lý, sử dụng, khai thác dữ liệu; kết nối, chia sẻ dữ liệu; tra cứu thông tin có trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin mạng đối với thông tin, dữ liệu của hệ thống thông tin DAT.

b) Các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng dữ liệu tại hệ thống thông tin DAT không được xâm phạm an toàn thông tin mạng của tổ chức, cá nhân khác.

c) Việc xử lý sự cố an toàn thông tin phải phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và bảo đảm lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân có liên quan và theo quy định của pháp luật. Hoạt động an toàn thông tin mạng phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, kịp thời và hiệu quả.

2. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng hệ thống thông tin DAT

a) Nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng. Đảm bảo an toàn thông tin mạng khi kết nối, tiếp nhận thông tin, dữ liệu với hệ thống thông tin DAT theo quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng;

b) Khi truy cập, đăng nhập vào hệ thống thông tin DAT mỗi tổ chức, cá nhân chỉ được sử dụng tài khoản với định danh duy nhất gắn với tổ chức, cá nhân đó. Người dùng có trách nhiệm bảo mật tài khoản truy cập được cấp, Chủ tài khoản truy cập không được chia sẻ, giao quyền tài khoản và mật khẩu truy nhập cho người khác. Không sử dụng tài khoản của người khác để đăng nhập vào hệ thống thông tin DAT;

c. Kịp thời tổng hợp, báo cáo Cục ĐBVN xử lý khi xảy ra các sự cố về an toàn thông tin mạng.

CHƯƠNG III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN.

Điều 12. Trách nhiệm của Phòng Quản lý đào tạo, sát hạch và người lái Sở Giao thông vận tải

1. Phân công cán bộ theo dõi, kiểm tra, khai thác, sử dụng dữ liệu DAT và dữ liệu quản lý DAT theo chức năng nhiệm vụ được giao trên phần mềm hệ thống thông tin DAT của Cục ĐBVN để phục vụ công tác quản lý đào tạo, sát hạch lái xe (theo Phân công nhiệm vụ Phòng); thực hiện bảo mật tài khoản theo quy định.

2. Khai thác phần mềm hệ thống thông tin DAT của Cục ĐBVN để thực hiện công tác quản lý đào tạo, cụ thể:

a. Sử dụng hệ thống thông tin DAT của Cục Đường bộ Việt Nam đảm bảo việc tiếp nhận, tổng hợp, phân tích dữ liệu quản lý DAT phục vụ cho việc khai thác dữ liệu quản lý DAT và quản lý công tác đào tạo lái xe của Sở Giao thông vận tải; đảm bảo hệ thống thông tin DAT của Cục Đường bộ Việt Nam hoạt động liên tục, ổn định và lưu trữ dữ liệu quản lý DAT tối thiểu là 02 năm; thông tin khai thác trên phần mềm được tổng hợp theo mẫu quy định tại Mẫu số 01, Mẫu số 02, Mẫu số 03, Mẫu số 04, Mẫu số 05 Phụ lục số 32 ban hành kèm theo Thông tư 05/2024/TT-BGTVT.

b. Sử dụng dữ liệu quản lý DAT trên phần mềm hệ thống thông tin DAT của Cục Đường bộ Việt Nam theo quy định tại Mẫu số 06 Phụ lục 32 ban hành kèm theo Thông tư 05/2024/TT-BGTVT, giấy xác nhận được in trên ca bin học lái xe ô tô thông tin học viên đã học đủ thời gian và nội dung học thực hành lái xe trên cabin học lái xe ô tô do cơ sở đào tạo cung cấp để duyệt danh sách học viên đủ điều kiện tham dự kỳ sát hạch. Trong trường hợp Cục Đường bộ Việt Nam có thông báo dừng hệ thống thông tin DAT để bảo trì hoặc bảo dưỡng hoặc xảy ra sự cố thì các Sở Giao thông vận tải sử dụng dữ liệu DAT của cơ sở đào tạo.

3. Khai thác phần mềm hệ thống thông tin để thực hiện công tác quản lý sát hạch.

4. Đối với các học viên cơ sở đào tạo đề nghị đưa vào danh sách tham dự kỳ sát hạch có dữ liệu của các phiên học không đúng quy định hoặc chưa đáp ứng được thời gian, quãng đường bài học lái xe trên đường, ngoài việc không xét duyệt còn phải lập biên bản và đề nghị Thanh tra Sở xử lý vi phạm theo quy định (nếu có).

Điều 13. Trách nhiệm của các Cơ sở đào tạo lái xe

1. Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền dữ liệu và phần mềm quản lý DAT của đơn vị tương thích và truyền dữ liệu quản lý DAT đến máy chủ của Cục ĐBVN theo quy định.

2. Bảo đảm an toàn dữ liệu, bảo mật tài khoản truy cập phần mềm hệ thống thông tin DAT của Cục ĐBVN.

3. Trang bị, duy trì thiết bị DAT theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ GTVT ban hành.

4. Tạo lập, cung cấp, quản lý, sử dụng, truyền dữ liệu quản lý DAT và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, trung thực; bảo đảm an toàn dữ liệu, bảo mật cho hệ thống thông tin DAT, tài khoản được cung cấp; cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin, dữ liệu DAT cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu.

5. Thực hiện việc truyền lại dữ liệu và báo cáo ngay bằng văn bản cho Sở Giao thông vận tải các trường hợp dữ liệu phiên học bị truyền chậm, lỗi, mất tín hiệu thông tin dữ liệu DAT.

6. Theo dõi, khai thác dữ liệu trên phần mềm hệ thống thông tin DAT để phục vụ công tác quản lý đào tạo lái xe; Kiểm tra tính chính xác các thông tin về giáo viên, xe tập lái; từ chối các phiên học có dấu hiệu vi phạm quy định, không đưa vào danh sách thi tốt nghiệp hoặc đề nghị tham dự kỳ sát hạch đối với các học viên có dữ liệu của các phiên học không đúng quy định hoặc không thực hiện đủ nội dung các bài học lái xe trên đường.

7. Nghiêm cấm việc lắp nhiều thiết bị DAT trên 01 xe, lắp thiết bị DAT trên xe không đúng với xe đăng ký trên hệ thống, sử dụng phần mềm để can thiệp vào dữ liệu DAT, sử dụng thiết bị công nghệ để học thay,....

8. Cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin, dữ liệu DAT cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu; Cung cấp tài khoản truy cập,

khai thác phần mềm hệ thống thông tin DAT của cơ sở đào tạo cho Sở GTVT và cơ quan quản lý có thẩm quyền khi có yêu cầu.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các Cơ sở đào tạo lái xe kịp thời báo cáo Sở GTVT (qua Phòng QLVTPT&NL) để tổng hợp, xem xét, đề nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.